

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74/2017/HSST
Ngày: 11/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khoa Việt – Nguyên hiệu trưởng Trường THCS Hùng Vương, thành phố Tuy Hòa và ông Hà Trọng Khá – Cán bộ hưu trí.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Vĩnh Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thái Phong – Kiểm sát viên.

Vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2017/HSST-QĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Nhật Tr, sinh năm 1996; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường P, phường PH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Chỗ ở: thôn N, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Lê Nhật Th, sinh năm 1963 và bà Lê Thị Thúy H, sinh năm 1964; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Tấn D, sinh năm 1994; Địa chỉ: Khu phố N, phường C, TP. T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Đặng Vũ Sơn T, sinh năm 2001; Người đại diện hợp pháp cho Đặng Vũ Sơn T có ông Đặng Ngọc Sơn, sinh năm 1960; Cùng địa chỉ: đường T, phường M, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa

Đặng Ngọc Sơn, sinh năm 1960; Địa chỉ: đường T, phường M, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Nhật Tr bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15 giờ ngày 28/3/2017, Lê Nhật Tr cùng với Nguyễn Đoàn D2 và Đặng Vũ Sơn T đến tiệm internet Bắc Hương thuộc phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên để chơi game. Do biết được D2 hay để chìa khóa nhà trong cốp xe nên Tr nảy sinh ý định trộm cắp. Tr giả vờ hỏi D2 mượn xe mô tô hiệu SH, biển số 78C1-331.12 nói là đi công việc rồi điều khiển đến nhà D2 ở khu phố Ninh Tịnh 3, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên mở cốp xe lấy chìa khóa mở cửa nhà xong khép hờ lại sau đó quay lại tiệm Internet tiếp tục chơi game. Khoảng 16h, Tr hỏi T mượn xe mô tô hiệu Shark, biển số 78C1-341.64 điều khiển đến nhà D2 vào nhà lên lấy 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 3460 bỏ vào một túi vải màu đen của ông Nguyễn Tấn D (cha Nguyễn Đoàn D2) nhưng chưa kịp mang ra ngoài thì bị ông D phát hiện bắt quả tang và báo Công an phường C, thành phố T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số ngày 05/04/2017 và ngày 08/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Tuy Hòa kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 3460 màu xám đen, màn hình 14inch, core i5 đã qua sử dụng trị giá 6.500.000 đồng; 01 túi xách vải màu đen (diện 40 x 30 cm) đã qua sử dụng trị giá 20.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã tịch thu trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu gì về phần dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 3460, 01 túi vải màu đen đã trả lại cho chủ sở hữu. Đang tạm giữ 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, trắng chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 66/VKS-HS ngày 17/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Lê Nhật Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại cáo trạng số 66/VKS-HS ngày 17/7/2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã tịch thu trả lại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Bị cáo Lê Nhật Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bị hại Nguyễn Tấn D có đơn xin xét xử vắng mặt, trình bày đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì và xin tòa xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28/3/2017, tại nhà ông Nguyễn Tấn D thuộc khu phố Ninh Tịnh 3, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, Lê Nhật Tr có hành vi lén lút lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 3460 màu xám đen, màn hình 14inch, core i5 đã qua sử dụng trị giá 6.500.000 đồng và 01 túi xách vải màu đen (diện 40 x 30 cm) đã qua sử dụng trị giá 20.000 đồng nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo Lê Nhật Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị mất đã được thu hồi và trả cho người bị hại và được người bị hại làm đơn xin bãi nại và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có nhân thân tốt, hiện đang là sinh viên, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 và áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 3460 màu xám đen, màn hình 14inch, core i5, 01 túi xách vải màu đen (diện 40 x 30 cm) đã thu hồi trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trả lại cho bị cáo 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, trắng vì không có liên quan đến vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Nhật Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Nhật Tr 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Nhật Tr cho Ủy ban nhân xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Tr hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự, trả lại cho bị cáo Lê Nhật Tr 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, trắng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/7/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Lê Nhật Tr phải chịu 200.000

đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Công an thành phố Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Thị Thúy Hằng